

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2003;

Căn cứ Nghị định số: 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 120/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số: 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Căn cứ Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 117/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất; Thông tư số: 93/2011/TT-BTC ngày 29/6/2011 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số: 117/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 120/2005/TT-BTC ngày 30/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ; Thông tư số 94/2011/TT-BTC ngày 29/6/2011 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 120/2005/TT-BTC ngày 30/12/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định số: 40/2013/QĐ-UBND, 41/2013/QĐ-UBND, 42/2013/QĐ-UBND, 43/2013/QĐ-UBND, 44/2013/QĐ-UBND, 45/2013/QĐ-UBND, 46/2013/QĐ-UBND, 47/2013/QĐ-UBND, 48/2013/QĐ-UBND, 49/2013/QĐ-UBND, 50/2013/QĐ-UBND, 51/2013/QĐ-UBND, 52/2013/QĐ-UBND, 53/2013/QĐ-UBND, 54/2013/QĐ-UBND, 55/2013/QĐ-UBND, 56/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 876/TTr-STC ngày 17/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

1/ Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2014 là 1 (hệ số K=1) trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Gia Lai (theo bảng giá đất mà UBND tỉnh ban hành tại các Quyết định số: 40/2013/QĐ-UBND, 41/2013/QĐ-UBND, 42/2013/QĐ-UBND, 43/2013/QĐ-UBND, 44/2013/QĐ-UBND, 45/2013/QĐ-UBND, 46/2013/QĐ-UBND, 47/2013/QĐ-UBND, 48/2013/QĐ-UBND, 49/2013/QĐ-UBND, 50/2013/QĐ-UBND, 51/2013/QĐ-UBND, 52/2013/QĐ-UBND, 53/2013/QĐ-UBND, 54/2013/QĐ-UBND, 55/2013/QĐ-UBND, 56/2013/QĐ-UBND ngày 20/12/2013 của UBND tỉnh về việc

ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai).

2/ Khi giá đất chuyển nhượng quyền sử dụng đất trên thị trường trong điều kiện bình thường có biến động tăng từ (20%) trở lên so với giá đất quy định tại các quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá các loại đất trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố thì UBND các huyện, thị xã, thành phố xác định lại giá đất, báo cáo về Sở Tài chính (kèm các hồ sơ có liên quan) để chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế và cơ quan có liên quan xác định lại giá đất từng trường hợp, vị trí cụ thể trình UBND tỉnh quyết định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1/ Hệ số điều chỉnh giá đất (hệ số K) được áp dụng trong các trường hợp:

a) Xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất đối với phần diện tích vượt hạn mức đất ở của hộ gia đình, cá nhân khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở (công nhận quyền sử dụng đất) đối với đất đang sử dụng; đất chuyển mục đích sử dụng ngoài hạn mức sử dụng (hạn mức giao) đối với đất đang sử dụng không phải là đất ở sang đất ở đối với hộ gia đình, cá nhân theo quy định.

b) Xác định giá đất tính đơn giá thuê đất kỳ đầu trong trường hợp thuê đất trả tiền hàng năm của tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, hộ gia đình, cá nhân của lô đất, thửa đất có giá trị dưới 05 tỷ đồng.

c) Xác định lại giá đất tính đơn giá thuê đất của các tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, hộ gia đình, cá nhân khi hết thời kỳ ổn định.

2/ Nguyên tắc xác định giá các loại đất theo hệ số điều chỉnh giá đất :

Giá đất để tính tiền thuê đất, tính thu tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất vượt hạn mức sử dụng đất ở quy định tại Điều 1 của Quyết định này được xác định bằng cách lấy giá đất tại bảng giá các loại đất do UBND tỉnh quy định và công bố hàng năm (x) với hệ số điều chỉnh giá đất, cụ thể như sau:

$$\text{Giá đất tính theo hệ số điều chỉnh giá đất} = \text{Giá đất do UBND tỉnh quy định và công bố hàng năm} \times \text{Hệ số điều chỉnh giá đất}$$

3/ Thời gian áp dụng: Hệ số điều chỉnh giá đất này được áp dụng để xác định nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân; áp dụng từ ngày 01/01/2014.

Điều 3. Bãi bỏ các nội dung quy định tại Công văn số 503/UBND-KTTH ngày 06/02/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 4. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị; các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, Website, CNXD, KTTH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Xuân Liên